

# QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN DU LỊCH VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

BÙI THỊ QUỲNH THƠ\*

**Tóm tắt:** Du lịch được xác định là ngành kinh tế tổng hợp, quan trọng, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao. Đối với mọi cấp, quy hoạch du lịch là rất cần thiết để có thể quản lý và phát triển ngành du lịch. Kinh nghiệm trong nước và quốc tế cho thấy những nơi phát triển du lịch không có quy hoạch đều gặp phải những vấn đề xã hội và môi trường, hiệu quả kinh tế - xã hội thấp. Mặc dù nhận thức được vai trò quan trọng của quy hoạch, nhưng trong thực tế quy hoạch phát triển du lịch của Việt Nam hiện nay vẫn còn nhiều bất cập, khiến cho phát triển du lịch không đạt được mục tiêu như mong muốn. Bài viết tập trung tìm hiểu về thực trạng du lịch cũng như công tác quy hoạch du lịch ở Việt Nam đồng thời đề xuất một số giải pháp để hoàn thiện quy hoạch du lịch của Việt Nam.

**Từ khóa:** Việt Nam, du lịch, quy hoạch, phát triển.

## 1. Thực trạng quy hoạch phát triển du lịch

Trong những năm qua, du lịch Việt Nam đang trên đà phát triển, lượng khách quốc tế đến cũng như khách du lịch nội địa ngày càng tăng. Du lịch Việt Nam ngày càng được biết đến nhiều hơn trên thế giới, nhiều điểm đến trong nước được bình chọn là địa chỉ yêu thích của du khách quốc tế. Xét về tổng thể, lượng khách và doanh thu của ngành du lịch ngày càng tăng trong các năm vừa qua.

Năm 2016, lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam là 10.012.735 lượt người, tăng 26% so với năm 2015, lượng khách du lịch nội địa là 62 triệu người, tăng 8,8 % so với năm 2015<sup>(1)</sup>, doanh thu của ngành du lịch năm 2016 đạt khoảng 400 nghìn tỷ đồng tăng 18,4% so với năm 2015<sup>(2)</sup>. Đóng góp của ngành du lịch vào cơ cấu GDP ngày càng lớn trong bối cảnh kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn. Ngoài ra ngành du lịch cũng đang góp phần tạo công ăn việc làm, giải quyết an sinh xã hội. Năm 2015, ngành du lịch đã tạo ra 6.035.500

\* TS. Bùi Thị Quỳnh Thơ, Trường Đại học Hà Tĩnh

việc làm (bao gồm cả việc làm gián tiếp), chiếm 11,2% tổng số việc làm; được dự báo sẽ tăng 0,7% trong năm 2016, đạt 6.075.500 việc làm và sẽ tăng 2,3% mỗi năm, đạt 7.632.000 việc làm vào năm 2026 (12,3% tổng việc làm)<sup>(3)</sup>.

Điều này cho thấy chất lượng du lịch Việt Nam đang dần tốt lên, đi vào chiều sâu thay vì chiều rộng. Tuy nhiên, sự phát triển này chưa tương xứng với tiềm năng du lịch của Việt Nam.

Cơ sở pháp lý của công tác quy hoạch du lịch được quy định từ Điều 17 đến Điều 21 của Luật Du lịch năm 2005. Luật này đã đề cập đến các vấn đề: Các loại quy hoạch phát triển du lịch; Nội dung quy hoạch phát triển du lịch; Thủ tục lập, phê duyệt, quyết định quy hoạch phát triển du lịch; Quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch. Đây chính là một trong những cơ sở pháp lý cơ bản và quan trọng nhất để ngành du lịch lập quy hoạch tổng thể phát triển du lịch.

Để phát triển du lịch đi vào chiều sâu thay vì chiều rộng theo đúng định hướng trong Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam: “*Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, du lịch chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu GDP, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng phát triển theo chiều sâu đảm bảo chất lượng và hiệu quả, khẳng định thương hiệu và khả năng cạnh tranh*”, Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam giai đoạn 1995 - 2010 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 307/QĐ-TTg ngày 24/5/1995. Năm 2012, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn thành “Quy hoạch tổng thể phát triển du

lịch Việt Nam đến năm 2020 tầm nhìn 2030”. Năm 2014, đánh dấu bước tiến mới trong công tác hoàn thiện thể chế, triển khai các chiến lược, quy hoạch lớn và các giải pháp cấp bách của ngành du lịch. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 92/NQ-CP về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch trong tình hình mới. Thông qua đó, các địa phương đã tập trung xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai các kế hoạch, đề án lớn: Đề án “Xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng Đồng bằng sông Cửu Long”; “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Duyên hải Nam Trung Bộ đến năm 2020, tầm nhìn 2030”; “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ đến năm 2020, tầm nhìn 2030”, “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia – Mộc Châu, tỉnh Sơn La”, “Quy hoạch Khu du lịch quốc gia – Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh”; triển khai các nhiệm vụ thực hiện Chương trình Hành động quốc gia về du lịch, Chương trình Xúc tiến du lịch năm 2014.

Năm 2015, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục triển khai Chiến lược và Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang; Xây dựng và triển khai “Quy hoạch chung xây dựng quần thể danh thắng Tràng An, tỉnh Ninh Bình”; Đề xuất “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình đến năm 2030”.

Năm 2016, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khu du lịch Quốc gia Sơn Trà,

thành phố Đà Nẵng; triển khai lập Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đồng bằng sông Cửu Long và các quy hoạch khu du lịch quốc gia năm 2016; Quy hoạch phát triển khu du lịch Tân Trào (Tuyên Quang), Quy hoạch Tổng thể phát triển Khu du lịch Phong Nha – Kẻ Bàng (Quảng Bình) và Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Vịnh Xuân Bài (Phú Yên).

## **2. Một số hạn chế trong quy hoạch phát triển du lịch**

*Thứ nhất, quy hoạch nhiều, thực hiện ít vì không phù hợp, đồng bộ với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội*

Việc lập quy hoạch phát triển du lịch phải đảm bảo phù hợp với chiến lược và quy hoạch phát triển ngành du lịch; bảo đảm tính khả thi, cân đối giữa cung và cầu du lịch, đồng thời phát huy được thế mạnh để tạo ra sản phẩm du lịch đặc thù của từng địa phương, từng vùng nhằm sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên du lịch... Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều quy hoạch chỉ tồn tại trên giấy mà ít được thực thi trong thực tế. Ví dụ, từ năm 1996, Ba Vì đã xây dựng xong quy hoạch tổng thể phát triển du lịch của huyện thời gian từ 1996-2010. Tuy nhiên, nhìn toàn cảnh bức tranh du lịch ở Ba Vì mới chỉ có khu vực sườn Đông phát triển mạnh, nhưng phần tán và tự phát. Các khu du lịch trong khu vực này gần đây mới được quy hoạch chi tiết nhưng mạnh ai nấy làm nên manh mún nên hiệu quả kinh tế chưa cao. Các khu du lịch chuyên đề quốc gia hồ Suối Hai, và khu du lịch sườn Tây núi Ba Vì .... vẫn nằm im, đậm chán tại chỗ do công tác quy hoạch làm chậm nên chưa tạo được sức hấp dẫn để thu hút đầu tư.

Hầu hết các quy hoạch vẽ ra bức tranh

khá lạc quan về các chỉ tiêu phát triển nhưng cũng rất ít quy hoạch đạt được mục tiêu đề ra. Biểu hiện rõ nét là hoạt động du lịch ở nhiều nơi diễn ra tự phát, lộn xộn; sản phẩm không có đặc thù riêng; thị trường mục tiêu không rõ ràng; không tạo ra được giá trị thụ hưởng cho khách ... Có thể thấy nguyên nhân từ tồn tại này là do việc xây dựng quy hoạch chưa đảm bảo các quy tắc về quy hoạch phát triển du lịch, trong quá trình thực hiện chưa làm tốt công tác thực hiện và giám sát quy hoạch.

*Thứ hai, hạn chế trong thực hiện nội dung quy hoạch phát triển du lịch*

Quy hoạch phát triển du lịch là việc khoanh định quy hoạch tổng thể phát triển du lịch dựa trên lợi thế du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia từ đó xây dựng quy hoạch theo vùng, ngành, lãnh thổ nhằm phát huy tốt nhất những lợi thế về du lịch của vùng miền mang lại lợi ích văn hóa, kinh tế cho đất nước. Bên cạnh đó, thông qua nội dung quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch của địa phương, vùng miền được phê duyệt, được sắp xếp sử dụng một cách hợp lý khoa học mà nhà nước còn dễ dàng kiểm soát được việc thực hiện công tác phát triển du lịch.

Quy định pháp luật khá đầy đủ về nội dung quy hoạch tổng thể nhưng trong thực tế thì nội dung này đều chưa thực hiện được theo mục tiêu đã đề ra. Thực tế cho thấy Việt Nam đang thiếu một đội ngũ chuyên gia về quy hoạch du lịch để duyệt quy hoạch, dẫn đến các kết luận của các cuộc thẩm định quy hoạch chưa đánh giá hết được vị trí, vai trò và lợi thế của du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng; chưa xác định quan điểm, mục tiêu, tính chất, quy mô phát triển cho khu vực quy hoạch; tổ chức không gian du

lịch chưa hiệu quả; kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch thiếu đồng bộ; dự báo các chỉ tiêu và luận chứng các phương án phát triển du lịch chưa thật chi tiết, chính xác; đánh giá tác động môi trường, các giải pháp bảo vệ tài nguyên du lịch và môi trường còn chung chung. Chính vì vậy mới dẫn đến trong quy hoạch du lịch diễn ra tình trạng lộn xộn, manh mún, lãng phí tài nguyên quốc gia, ô nhiễm môi trường tại các điểm du lịch, cạnh tranh thiếu lành mạnh về du lịch giữa các địa phương. Những bất cập này chính là những nguyên nhân khiến cho quy hoạch du lịch chưa thể đi vào cuộc sống.

*Thứ ba, bất cập trong quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch*  
Trong thực tế, công tác quản lý quy hoạch ở mọi cấp vẫn chưa đồng bộ. Do tính chất đặc thù của ngành du lịch mà quy hoạch du lịch phụ thuộc nhiều vào quy hoạch của ngành khác. Nếu không có quan điểm, tầm nhìn đúng đắn trong quản lý quy hoạch thì quy hoạch phát triển du lịch luôn bị tác động, làm biến dạng bởi quy hoạch của ngành khác. Nhiều khu, điểm du lịch đã được đưa vào quy hoạch nhưng do công tác quản lý và tổ chức chưa tốt để đảm bảo mọi cá nhân, tổ chức tuân thủ, thực hiện nghiêm chỉnh quy hoạch du lịch đã được phê duyệt, gây ra tình trạng đồng thời cho triển khai các dự án phát triển công nghệ, khai khoáng, thủy điện, cầu cảng, sản xuất vật liệu xây dựng ... vì mục tiêu trước mắt đã làm vỡ không gian du lịch và hủy hoại tài nguyên du lịch.

Điều này dẫn đến hệ quả quy hoạch du lịch tổng thể khó khả thi trong cuộc sống vì không có sự phù hợp với quy hoạch của ngành khác, như: giao thông vận tải, xây dựng v.v... Sự phối hợp trong công tác quy

hoạch của ngành với địa phương không có sự đồng nhất nên nhiều địa phương chọn phát triển du lịch theo cách manh mún, không có sự nghiên cứu tổng thể. Chẳng hạn, khu du lịch đảo Lý Sơn nếu như cách đây 10 năm nhiều cảnh quan tự nhiên, kì vĩ thì khoảng vài năm trở lại đây, khu du lịch này cảnh đẹp bị tàn phá, thay vào đó là các nhà nghỉ, khách sạn được xây dựng một cách tự phát, không theo một quy chuẩn nào, khiến đảo Lý Sơn trở nên nhếch nhác, ảnh hưởng không tốt tới người tham quan.

*Thứ tư, quy hoạch phát triển du lịch chưa phát huy được tiềm năng du lịch các địa phương*

Hiện nay, khó khăn của quy hoạch du lịch là tài nguyên du lịch – yếu tố hình thành nên sản phẩm du lịch – của các vùng tương đối giống nhau. Theo quan điểm của quy hoạch, dùng văn hóa của mỗi khu để tạo nên sản phẩm. Định hướng quy hoạch là như vậy, nhưng xây dựng sản phẩm thực tế lại vấp phải những khó khăn nhất định khiến cho mục tiêu không đạt được.

Nguyên nhân còn ở việc hầu hết các địa phương vẫn mang nặng tâm lý “mạnh ai nấy làm”, không theo quy hoạch tổng thể. Trong quy hoạch vẫn định hướng tạo ra sản phẩm chủ lực cho mỗi vùng, vùng này có sự khác biệt với vùng kia ở sản phẩm mũi nhọn. Trong thực tế, các địa phương không áp dụng như vậy bởi địa phương nào cũng muốn nhiều sản phẩm, phát huy thế mạnh chứ không nhất nhất theo quy hoạch, dẫn đến tình trạng phát triển tràn lan, sản phẩm giống nhau.

Bên cạnh đó, nguồn vốn cho việc lập và triển khai quy hoạch còn quá “khiêm tốn” khiến cho chất lượng và hiệu quả quy hoạch không đạt như mong muốn. Quá

trình lập quy hoạch còn thiếu thông tin, không chỉ thông tin về du lịch trong nước mà cả khu vực và quốc tế. Việc hạn chế thông tin khiến cho việc xác định thị trường mục tiêu, nhu cầu thị trường cần gì, trong thời gian nào... được thể hiện thiếu chuẩn xác trong quy hoạch.

### **3. Một số đề xuất nhằm hoàn thiện quy hoạch phát triển du lịch**

*Một là cần bổ sung các quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính liên ngành trong quy hoạch phát triển du lịch*

Khoản 2, Điều 26 dự thảo Luật Du lịch sửa đổi đã có sự thay đổi tích cực so với khoản 2 Điều 21 Luật Du lịch 2005, tuy nhiên các quy định vẫn còn chung chung về việc phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch. Đối với tất cả quy hoạch ảnh hưởng đến ngành du lịch theo quy hoạch phát triển du lịch, các bộ và cơ quan có trách nhiệm chính phải tham khảo ý kiến với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và xem xét những tư vấn chuyên môn của Bộ này. Các lĩnh vực tư vấn bao gồm tất cả những lĩnh vực khác ảnh hưởng hoặc bị ảnh hưởng bởi ngành du lịch, cụ thể là: Quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch tự nhiên và kế hoạch phát triển; quy hoạch về cơ sở hạ tầng và các công trình công cộng; quy hoạch đô thị và nông thôn; kế hoạch bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ và sử dụng các tài nguyên thiên nhiên khác, các di sản văn hóa, lịch sử khác...

*Hai là cần khắc phục tình trạng quy hoạch thiếu tính hệ thống*

Nguyên nhân chính của tình trạng quy hoạch thiếu tính hệ thống là do khi lập và

thực hiện kế hoạch chưa tuân theo quy hoạch tổng thể. Điều 20 Luật Du lịch 2005 “thẩm quyền lập, phê duyệt, quyết định quy hoạch phát triển du lịch” và điều 22, dự thảo Luật Du lịch: “5. Thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch phát triển du lịch” vẫn chưa làm rõ trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc lập quy hoạch. Điều này nhằm tránh tình trạng lập quy hoạch thiếu nghiên cứu tổng thể, chưa tham khảo quy hoạch của các cấp cao hơn để biết địa phương của vùng này cần tập trung vào sản phẩm du lịch nào chiếm ưu thế để phát triển mà không đi lệch so với quy hoạch tổng thể<sup>(4)</sup>.

Để quy hoạch du lịch đạt hiệu quả, trước hết, ngành du lịch cần được quy hoạch du lịch ở cấp quốc gia và vùng. Tổ chức không gian du lịch trong phạm vi cả nước được xác định trong chiến lược phát triển du lịch quốc gia, theo đó nội dung này là nhằm xác định rõ các địa bàn, không gian trọng điểm du lịch với chức năng du lịch chính.

Chính quyền địa phương phải nắm rõ thế mạnh của du lịch tinh minh nằm ở địa bàn nào, vị trí du lịch của mình nằm ở đâu trong quy hoạch tổng thể, từ đó mới có thể xây dựng quy hoạch tổng thể của địa phương, của tỉnh. Đối với cấp này, quy hoạch phải liên hệ với các chính sách phát triển du lịch, chiến lược phát triển du lịch, cơ cấu ngành, tiêu chuẩn và điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật, yếu tố hành chính và các yếu tố cần thiết khác cho sự phát triển và quản lý du lịch. Trong khuôn khổ quy hoạch du lịch quốc gia và vùng cần phải tiến hành chuẩn bị các quy hoạch cho các cấp thấp hơn nhằm thu hút khách du lịch, nâng cao hình ảnh các điểm đến, điểm tham quan du lịch và các hình thức phát

triển du lịch khác ở các địa bàn du lịch đô thị và nông thôn. Bên cạnh đó, khi làm quy hoạch cho một lãnh thổ hoặc một vùng, cơ quan chức năng làm quy hoạch cần phải nghiên cứu tất cả các lãnh thổ xung quanh để công tác quy hoạch mang tính đồng bộ giữa các ngành và các vùng lãnh thổ với nhau. Nếu chỉ nghiên cứu riêng cho lãnh thổ đó thì làm quy hoạch sẽ thất bại<sup>(5)</sup>.

*Ba là công tác thông tin về quy hoạch phát triển du lịch cần được quy định cụ thể hơn*

Khoản 1, Điều 21, Luật du lịch 2005 và khoản 1, điều 26, dự thảo 3 Luật Du lịch quy định vẫn còn chung chung, chưa làm rõ được trách nhiệm cung cấp thông tin của các cấp, gây khó khăn cho quá trình thực hiện quy hoạch du lịch. Dự thảo Luật nên cân nhắc bổ sung quy định: “Cơ quan lập quy hoạch phát triển du lịch cấp địa phương xây dựng một cơ sở tư vấn và cung cấp thông tin về quy hoạch du lịch công khai, nhằm cung cấp thông tin cho các cá nhân, tổ chức liên quan triển khai thực hiện và tham gia giám sát việc thực hiện quy hoạch”.

*Bốn là, cần xem xét quy định cụ thể về lập quỹ hỗ trợ phát triển du lịch và cần dành một phần cho công tác quy hoạch du lịch*

Dự thảo 3 Luật Du lịch (sửa đổi) bổ sung thêm quy định về quỹ hỗ trợ phát triển du lịch mà Luật du lịch 2005 chưa có, việc quy định thêm như vậy là cần thiết. Tuy nhiên, quy định như dự thảo luật hiện nay còn quá chung chung, chưa chỉ rõ đâu là nguồn hình thành quỹ cũng như nguyên tắc, mục đích, cách thức sử dụng quỹ này. Theo đó, Điều 6, Quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, dự thảo Luật chỉ mới đề cập: “1. Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch được thành lập để hỗ trợ

nâng cao chất lượng hoạt động du lịch Việt Nam”, thì khoản 2 giao luôn cho Chính phủ quy định chi tiết. Việc quy định như trên là còn quá chung chung, chưa chỉ rõ đâu là nguồn hình thành quỹ cũng như nguyên tắc, mục đích, công việc sử dụng của quỹ này; chưa làm rõ được nội dung về Quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nguồn hình thành hay phương thức hoạt động,... Bên cạnh đó, khoản 2 của Dự thảo Luật cũng cần cân nhắc trong việc giao cho Chính phủ toàn quyền quy định việc thành lập, quản lý và sử dụng quỹ phát triển du lịch để đảm bảo tính minh bạch trong việc sử dụng quỹ này. Vì vậy, Dự thảo Luật cần quy định rõ: (i) Nguyên tắc hoạt động, mục đích sử dụng của quỹ; (ii) Việc thành lập Quỹ và tổ chức quản lý – điều hành; (iii) Quy định nguồn tài chính của quỹ là từ hỗ trợ của NSNN và tài trợ, đóng góp tự nguyện.

*Năm là cần nguyên tắc xây dựng quy hoạch phát triển du lịch*

Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch phải được đảm bảo bằng các nguyên tắc về quy hoạch ngành được quy định trong Luật Du lịch. Nhưng nếu nguyên tắc quy hoạch phát triển du lịch trong Luật lại không thể hiện được những mục tiêu kinh tế xã hội liên quan đến du lịch, thì sẽ làm hiệu quả của quy hoạch tổng thể bị giảm sút. Do vậy, Luật Du lịch sửa đổi nên bổ sung nguyên tắc: “Bảo đảm hỗ trợ các khu vực dân tộc thiểu số, khu vực xã xôi và các vùng nghèo phát triển du lịch” trong công tác xây dựng quy hoạch phát triển du lịch, điều đó sẽ làm cho công tác quy hoạch du lịch giữa các vùng, miền trở nên cân đối và công bằng, hiệu quả hơn.

*Sáu là cần quy định rõ ràng về đào tạo, nâng cao chất lượng, trình độ nguồn nhân lực ngành du lịch*

Việc quản lý, phát triển nguồn nhân lực du lịch là một trong những nhiệm vụ quan trọng của ngành du lịch, trong đó việc quy hoạch nguồn nhân lực, đề ra chính sách, quy chuẩn chương trình, điều kiện đào tạo và sử dụng nhân lực du lịch là hết sức quan trọng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

Thực tế cho thấy, đào tạo nguồn nhân lực không được quy định cụ thể trong luật thì việc phát triển nguồn nhân lực sẽ không có cơ sở, điều kiện để phát triển việc nâng cao chất lượng chuyên môn, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch khó thực hiện được. Từ những bất cập như vậy, cần có thêm quy định thêm điều khoản về công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong Luật du lịch sửa đổi. Cụ thể, Luật Du lịch sửa đổi, cần được bổ sung thêm chương riêng: “Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch” tạo điều kiện cơ sở pháp lý hỗ trợ cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch đủ về số lượng, cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh thị trường và hội nhập. Việc quy định trong luật sẽ là căn cứ pháp lý để đào tạo nguồn nhân lực thông qua đề án, chiến lược cho từng giai đoạn nhằm thiết lập một đội ngũ có chuyên môn cao, góp phần phát triển ngành du lịch một cách bền vững.

### Kết luận

Việt Nam là quốc gia sở hữu nguồn tài nguyên du lịch đa dạng và phong phú, khai thác tốt tiềm năng du lịch được hay không phải nhờ vào công tác quy hoạch. Để quy hoạch phát triển du lịch đạt hiệu quả cao cần kết hợp đồng bộ các giải pháp, trong đó hoàn thiện pháp luật về quy hoạch phát triển du lịch sẽ là cơ sở pháp

lý quan trọng để công tác quy hoạch du lịch được thực hiện tốt một cách hiệu quả, là bước đệm giúp ngành du lịch Việt Nam đạt được nhiều thành tựu hơn trong thời gian sắp tới./.

### CHÚ THÍCH

1. <http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/22281>
2. <http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/13462>
3. <http://www.itdr.org.vn/vi/so-lieu-thong-ke-du-lich/so-lieu-thong-ke-du-lich-vietnam.html>
4. PGS.TS Phạm Trung Lương (2015), Hội thảo “chuyên đề hướng tới giai đoạn mới trong việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển du lịch”
5. PGS.TS Phạm Trung Lương (2015), Hội thảo “chuyên đề hướng tới giai đoạn mới trong việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển du lịch”

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dự thảo Luật Du lịch (sửa đổi – 2016)
2. <http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/cat/1205>
3. <http://www.itdr.org.vn/vi/so-lieu-thong-ke-du-lich/so-lieu-thong-ke-du-lich-vietnam.html>
4. Luật Du lịch 2015
5. Nghị định số 92/2007/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch
6. PGS.TS Phạm Trung Lương (2015), Hội thảo “chuyên đề hướng tới giai đoạn mới trong việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển du lịch”.